TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC B THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 593/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC B – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 386/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Ông Vũ Hữu K, sinh năm 1997.
Thường trú: Xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình (nay là xã V, tỉnh Hưng Yên).
Chỗ ở hiện nay: 364/91/47 Đường T, phường T1, Quận M (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Đặng Thị Thanh T , sinh năm 1997.
Địa chỉ: 1Q Đường S, Phường M, Quận S (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70 ngày 03/6/2019 tại Ủy ban nhân dân Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T đã thực sự tự nguyện ly hôn; Về con chung: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T tự khai có 01 (một) con chung tên: Vũ Hữu P (nam), sinh ngày 31/8/2019. Hai bên thỏa thuận giao bà Đặng Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ Vũ Hữu P. Bà Đặng Thị Thanh T không yêu cầu ông Vũ Hữu K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T tự khai đôi bên không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T tự khai đôi bên không có nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết.

[2]. Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 22/9/2025), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T tự khai có 01 (một) con chung tên: Vũ Hữu P (nam), sinh ngày 31/8/2019. Giao bà Đặng Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ Vũ Hữu P. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đặng Thị Thanh T về việc không yêu cầu ông Vũ Hữu K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T tự khai đôi bên không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T tự khai đôi bên không có nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn)* đồng, ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T phải chịu mỗi người là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn)* đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*ba trăm ngàn)* đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018433 ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực B – Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Vũ Hữu K và bà Đặng Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực B - TP.HCM;
- UBND phường B, TP.HCM (GCNKH số 70 ngày 03/6/2019 của UBND Phường M, Quận S cũ);
- Phòng THADS khu vực B - TP.HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huế